

BÁO CÁO

Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị định 64/2015/NĐ-CP ngày 06/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ từ 15/10/2015 đến 28/02/2025

Theo đề nghị của Công an tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 1066/CAT-TM(QLXNC) ngày 28/02/2025 về việc tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06/8/2015 của Chính phủ; Ủy ban nhân dân huyện Ba Tơ báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài (NNN) tại Việt Nam (Luật số 47/2014/QH13), có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật số 47/2014/QH13 (Luật số 51/2019/QH14), có hiệu lực từ ngày 01/7/2020, UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền về Luật cũng như các văn bản hướng dẫn thi hành của các cấp, các ngành. Qua đó nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người dân tiếp thu, chấp hành và thực hiện nghiêm túc Luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Chỉ đạo các ngành chức năng, phối hợp chặt chẽ thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam đáp ứng đủ các điều kiện và giấy phép theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Thường xuyên quan tâm xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế của đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn đảm bảo đủ nhân lực, trình độ, chuyên môn, đáp ứng yêu cầu theo từng giai đoạn.

2. Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật

Chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp¹. Thường xuyên đăng tải tuyên truyền Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành; văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh, có liên quan trên Trang Thông tin điện tử huyện, Trang Thông tin điện các địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tình hình người nước ngoài nhập cảnh, cư trú, hoạt động thuộc địa bàn quản lý

¹ Tổ chức tuyên truyền 15 lượt/4.850 lượt người tham gia.

Cùng với việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế của địa phương, các nước trong khu vực và trên thế giới mở lại các cửa khẩu đường bộ, đường hàng không sau đại dịch Covid-19; nhu cầu tìm hiểu thị trường, cơ hội đầu tư và du lịch tăng cao; trên địa bàn huyện đã thu hút số lượng NNN nhập cảnh, cư trú, hoạt động tăng đáng kể so với các năm trước.

Từ ngày 15/10/2015 đến nay, trên địa bàn huyện có hơn 437 lượt NNN đến thăm quan, du lịch, tạm trú, lao động đến từ hơn 15 quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới. Số lượng NNN tăng đột biến trong 03 năm gần đây do chính sách mở cửa lại sau đại dịch Covid-19 từ giữa năm 2022, song song với chất lượng các cơ sở lưu trú trên địa bàn được đầu tư, cải thiện đáng kể, thu hút lượng lớn khách NNN đến tham quan, du lịch, tạm trú qua đêm.

Số NNN đến địa bàn đa số đều khai báo tạm trú và chấp hành nghiêm túc Luật Xuất nhập cảnh theo quy định². Tuy nhiên, thời gian qua đã phát hiện một số hộ cá nhân có NNN cư trú hoạt động nhưng không thực hiện đúng các quy định của pháp luật trên lĩnh vực xuất nhập cảnh.

2. Việc chấp hành pháp luật và triển khai Nghị định số 64/2015/NĐ-CP, ngày 06/8/2015 của Chính phủ về công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN tại Việt Nam

2.1. Đối với cơ quan quản lý nhà nước

- Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm Luật số 47/2014/QH13 ngày 16/6/2014, Luật số 51/2019/QH14 ngày 25/11/2019 quy định về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và các văn bản pháp luật có liên quan; chủ động nắm tình hình liên quan đến cư trú, hoạt động của NNN trên địa bàn; các cơ quan, ngành liên quan thường xuyên phối hợp tiến hành kiểm tra các cơ sở cho thuê lưu trú, nhà nghỉ, hộ dân trên địa bàn có NNN cư trú và hoạt động, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình khai báo, tiếp nhận, quản lý và khai thác thông tin tạm trú của NNN trên nền Internet; thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở, hướng dẫn các cơ sở cho thuê lưu trú, nhà nghỉ, các hộ dân có NNN đến cư trú; đồng thời hướng dẫn các cơ quan, doanh nghiệp có sử dụng lao động là NNN trong việc mời, bảo lãnh NNN làm việc theo đúng quy định của pháp luật.

2.2. Đối với NNN hoạt động trên địa bàn: Nhìn chung, NNN đến cư trú, hoạt động trên địa bàn cơ bản chấp hành tốt các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chưa phát hiện NNN nhập cảnh trái phép và có hoạt động gây phức tạp về ANTT trên địa bàn; chưa phát hiện cá nhân, tổ chức liên quan đến hoạt động tổ chức, môi giới cho người nước ngoài nhập cảnh trái phép.

² Công an thị trấn đã phát hiện, lập biên bản nhắc nhở đối với một số hộ cá nhân có NNN cư trú hoạt động nhưng không thực hiện đúng các quy định của pháp luật trên lĩnh vực xuất nhập cảnh.

2.3. Phối hợp trong công tác quản lý cư trú, hoạt động của NNN tại địa phương: Thường xuyên trao đổi thông tin với các cơ quan chức năng về các giấy tờ của các cá nhân, tổ chức NNN đến làm việc, lao động trên địa bàn; yêu cầu cơ quan, tổ chức mời, bảo lãnh người nước ngoài phối hợp với cơ sở lưu trú thực hiện việc khai báo tạm trú của NNN theo quy định của pháp luật.

2.4. Về xử lý vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN tại Việt Nam: Nhìn chung, trong thời gian qua NNN cư trú trên địa bàn chấp hành tốt quy định pháp luật Việt Nam, hoạt động đúng mục đích nhập cảnh. Qua công tác kiểm tra cư trú tại các cơ sở lưu trú và các hộ dân thực hiện tốt việc khai báo tạm trú của NNN đến địa phương.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá kết quả

Việc triển khai thực hiện Nghị định 64/2015/NĐ-CP có sự phối hợp giữa các ngành và các đơn vị có liên quan đã tạo được hành lang pháp lý cơ bản vững chắc trong hoạt động quản lý xuất nhập cảnh đối với NNN, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự tại địa phương.

Công tác phối hợp quản lý NNN giữa các cơ quan chức năng, giúp cơ quan chức năng, cơ quan quản lý nhận biết chính xác mục đích NNN nhập cảnh Việt Nam nhằm phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn kịp thời những trường hợp NNN nhập cảnh, hoạt động không đúng mục đích; quy định cụ thể về trình tự, thủ tục liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và cư trú của NNN tại Việt Nam, bảo đảm công khai, minh bạch, góp phần thực hiện chủ trương đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính của Đảng và Nhà nước ta.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Mặc dù công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về xuất nhập cảnh được triển khai thực hiện nhưng còn chưa thường xuyên, sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân. Việc bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho các tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của NNN còn hạn chế.

Một số cơ sở lưu trú, đặc biệt là các hộ gia đình không kinh doanh dịch vụ lưu trú chưa nhận thức đầy đủ, kịp thời về việc khai báo tạm trú cho NNN, đặc biệt với số NNN mang 02 quốc tịch nhưng nhập cảnh bằng quốc tịch nước ngoài, gây khó khăn cho công tác quản lý, thống kê.

IV. GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn các quy định của pháp luật liên quan đến công tác quản lý NNN cho cơ quan, ngành, hội đoàn thể và quần chúng Nhân dân phục vụ hiệu quả công tác quản lý NNN.

2. Tăng cường phối hợp công tác kiểm tra, xử lý nghiêm đối với cá nhân, tổ chức sử dụng lao động NNN không chấp hành quy định của pháp luật.

3. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành, pháp lý cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý NNN nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam để đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ được giao. Cần quan tâm, tạo điều kiện đầu tư kinh phí, trang thiết bị để ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý NNN nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam.

Trên đây là báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị định 64/2015/NĐ-CP ngày 06/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ; UBND huyện Ba Tơ kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh;
- CT, PCT UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT, VP (*Loan*).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Giang Nam